



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Tiêu chuẩn, nhiệm vụ và việc quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng đối với
người hoạt động không chuyên trách và người tham gia hoạt động
ở bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 53 /2026/QĐ-UBND)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định cụ thể về tiêu chuẩn, nhiệm vụ và việc quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng đối với người hoạt động không chuyên trách và người tham gia hoạt động ở bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng

a) Người hoạt động không chuyên trách và người tham gia hoạt động ở bản, tổ dân phố.

b) Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc lựa chọn, bố trí, công nhận, quản lý, sử dụng, đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng đối với các đối tượng quy định tại điểm a khoản này.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý, sử dụng

1. Việc quản lý, hướng dẫn và phân công nhiệm vụ đối với người hoạt động không chuyên trách, người tham gia hoạt động ở bản, tổ dân phố được thực hiện theo thẩm quyền, tính chất của từng chức danh; bảo đảm sự lãnh đạo của tổ chức Đảng, sự quản lý của chính quyền, vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tuân thủ pháp luật, điều lệ, quy định của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.

2. Bảo đảm số lượng, chức danh người hoạt động không chuyên trách theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; số lượng, chức danh người tham gia hoạt động ở bản, tổ dân phố theo nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Phân công đúng năng lực, sở trường; bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan.

3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức và hoạt động của bản, tổ dân phố.

Chương II

TIÊU CHUẨN VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ THEO TỪNG CHỨC DANH

Mục 1

NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở BẢN, TỔ DÂN PHỐ

Điều 3. Tiêu chuẩn chung

1. Có phẩm chất đạo đức, lối sống tốt, gương mẫu; có uy tín trong cộng đồng dân cư; được Nhân dân tín nhiệm; bản thân và gia đình gương mẫu về đạo đức, lối sống, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.
2. Có năng lực lãnh đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ; có tinh thần trách nhiệm, khả năng đoàn kết, tập hợp, vận động Nhân dân; am hiểu tình hình địa bàn dân cư; có khả năng nắm bắt, phản ánh, phối hợp xử lý hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý các vấn đề phát sinh trên địa bàn.
3. Có kỹ năng giao tiếp, tuyên truyền, vận động Nhân dân; có khả năng phối hợp, tham gia hòa giải ở cơ sở theo quy định của pháp luật.
4. Có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.
5. Không trong thời gian bị xử lý kỷ luật, bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang chấp hành bản án, quyết định của Tòa án.

Điều 4. Tiêu chuẩn cụ thể đối với người hoạt động không chuyên trách ở bản, tổ dân phố

1. Bí thư Chi bộ: Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tại Điều 3 Quy định này và tiêu chuẩn chức danh theo quy định của Đảng, quy định hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

2. Trưởng bản, Tổ trưởng tổ dân phố

Ngoài tiêu chuẩn chung tại Điều 3 Quy định này và Điều 7 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP, Trưởng bản, Tổ trưởng tổ dân phố phải đáp ứng các tiêu chuẩn cụ thể như sau:

a) Trình độ học vấn: Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc có Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông trở lên.

b) Khả năng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số: Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các nền tảng số cơ bản phục vụ công tác quản lý, điều hành hoạt động ở bản, tổ dân phố.

3. Trưởng Ban Công tác Mặt trận: Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tại Điều 3 Quy định này và tiêu chuẩn chức danh theo Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 5. Nhiệm vụ chung của người hoạt động không chuyên trách ở bản, tổ dân phố

Người hoạt động không chuyên trách ở bản, tổ dân phố thực hiện nhiệm vụ theo chức danh đảm nhiệm; trực tiếp triển khai các hoạt động tự quản ở bản, tổ dân phố và hoạt động phối hợp, hỗ trợ chính quyền địa phương các xã, phường tại địa bàn dân cư theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP và Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh.

Điều 6. Nhiệm vụ cụ thể của người hoạt động không chuyên trách ở bản, tổ dân phố

1. Bí thư Chi bộ thực hiện nhiệm vụ theo Điều lệ Đảng, quy định và hướng dẫn của Đảng, sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy cấp trên; phối hợp với Trưởng bản, Tổ trưởng tổ dân phố, Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức có liên quan lãnh đạo, vận động Nhân dân thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyển đổi số tại cộng đồng dân cư.

2. Trưởng bản, Tổ trưởng tổ dân phố thực hiện nhiệm vụ theo các khoản 1, khoản 2 Điều 6 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP; trong đó, chịu trách nhiệm về tổ chức, điều hành hoạt động của bản, tổ dân phố; triển khai các công việc thuộc phạm vi tự quản ở cộng đồng dân cư; chủ trì tổ chức để Nhân dân bàn, quyết định, tham gia ý kiến, giám sát theo quy định về thực hiện dân chủ ở cơ sở; theo dõi, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân các xã, phường về kết quả thực hiện các quyết định của cộng đồng dân cư; tuyên truyền, vận động Nhân dân; nắm tình hình địa bàn, phản ánh ý kiến, kiến nghị của Nhân dân; tham gia hòa giải, giữ gìn đoàn kết, an ninh, trật tự, vệ sinh môi trường, xây dựng đời sống văn hóa, chuyển đổi số ở cộng đồng dân cư; phối hợp, hỗ trợ chính quyền địa phương các xã, phường triển khai nhiệm vụ quản lý nhà nước tại bản, tổ dân phố.

3. Trưởng ban Công tác Mặt trận thực hiện nhiệm vụ theo Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền; chủ trì, phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện dân chủ ở cơ sở, giám sát, phản biện xã hội, chuyển đổi số và các nhiệm vụ khác tại cộng đồng dân cư theo quy định.

Mục 2

TIÊU CHUẨN, NHIỆM VỤ CỦA NGƯỜI THAM GIA HOẠT ĐỘNG Ở BẢN, TỔ DÂN PHỐ

Điều 7. Tiêu chuẩn đối với người tham gia hoạt động ở bản, tổ dân phố

1. Bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật, điều lệ hoặc hướng dẫn của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền đối với từng chức danh. Chức

danh người tham gia hoạt động ở bản, tổ dân phố được xác định theo nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần trách nhiệm, uy tín và khả năng tham gia thực hiện nhiệm vụ ở bản, tổ dân phố.

3. Có khả năng phối hợp với người hoạt động không chuyên trách ở bản, tổ dân phố trong tuyên truyền, vận động Nhân dân và thực hiện các nhiệm vụ ở cộng đồng dân cư.

Điều 8. Nhiệm vụ của người tham gia hoạt động ở bản, tổ dân phố

Người tham gia hoạt động ở bản, tổ dân phố thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, điều lệ, hướng dẫn của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền; hỗ trợ thực hiện hoạt động của bản, tổ dân phố theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP; đồng thời phối hợp với các tổ chức có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ tại cộng đồng dân cư.

Mục 3

QUẢN LÝ, SỬ DỤNG, ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH, NGƯỜI THAM GIA HOẠT ĐỘNG Ở BẢN, TỔ DÂN PHỐ

Điều 9. Lựa chọn, bố trí người hoạt động không chuyên trách ở bản, tổ dân phố

1. Việc lựa chọn, giới thiệu, bầu, hiệp thương cử, công nhận, bố trí người hoạt động không chuyên trách ở bản, tổ dân phố phải căn cứ tiêu chuẩn, nhiệm vụ của từng chức danh; quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, điều lệ, hướng dẫn của tổ chức có liên quan và Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh.

2. Khi lựa chọn, giới thiệu nhân sự, ưu tiên người có uy tín, kinh nghiệm, am hiểu địa bàn, phong tục, tập quán, biết tiếng dân tộc phù hợp với địa bàn; có kiến thức, kỹ năng chuyên môn, khả năng ứng dụng công nghệ thông tin và năng lực thực hiện nhiệm vụ. Việc áp dụng tiêu chí ưu tiên không làm thay đổi thẩm quyền, trình tự lựa chọn, giới thiệu, bầu, hiệp thương cử, công nhận, bố trí đối với từng chức danh.

Điều 10. Lựa chọn, bố trí người tham gia hoạt động ở bản, tổ dân phố

1. Việc lựa chọn, bố trí người tham gia hoạt động ở bản, tổ dân phố phải bảo đảm đúng số lượng, chức danh theo quy định của pháp luật và nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, đặc điểm địa bàn và điều kiện thực tế của bản, tổ dân phố.

2. Trưởng bản, Tổ trưởng tổ dân phố lựa chọn người tham gia hoạt động ở bản, tổ dân phố sau khi thống nhất với Bí thư Chi bộ, Trưởng Ban Công tác Mặt trận ở bản, tổ dân phố. Ủy ban nhân dân các xã, phường quyết định công nhận và cho thôi làm người tham gia hoạt động ở bản, tổ dân phố.

3. Ưu tiên lựa chọn người có uy tín, sức khỏe, tinh thần trách nhiệm, có năng lực, kinh nghiệm phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ ở cộng đồng dân cư.

Điều 11. Quản lý đối với người hoạt động không chuyên trách và người tham gia hoạt động ở bản, tổ dân phố

1. Nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

a) Căn cứ vào nhiệm vụ, quy định và hướng dẫn của Đảng, Nhà nước, Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, điều lệ, hướng dẫn của tổ chức có liên quan thực hiện nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ đối với người hoạt động không chuyên trách và người tham gia hoạt động ở bản, tổ dân phố theo quy định.

b) Thẩm quyền đánh giá, xếp loại

Chức danh Trưởng bản, Tổ trưởng tổ dân phố: Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Bí thư Chi bộ, Trưởng ban Công tác Mặt trận và các chức danh khác: Thực hiện theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

2. Khen thưởng

Người hoạt động không chuyên trách và người tham gia hoạt động ở bản, tổ dân phố có thành tích trong thực hiện nhiệm vụ được xem xét, đề nghị khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

3. Xử lý vi phạm

Người hoạt động không chuyên trách và người tham gia hoạt động ở bản, tổ dân phố nếu vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, điều lệ tổ chức có liên quan thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định.

4. Quản lý hồ sơ

Ủy ban nhân dân các xã, phường có trách nhiệm quản lý hồ sơ, thông tin thuộc phạm vi quản lý nhà nước đối với người hoạt động không chuyên trách và người tham gia hoạt động ở bản, tổ dân phố, phục vụ công tác quản lý, sử dụng và thực hiện chế độ, chính sách theo thẩm quyền. Việc quản lý hồ sơ thuộc công tác tổ chức, cán bộ của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức có liên quan được thực hiện theo quy định của Đảng, pháp luật, điều lệ, quy định và hướng dẫn của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.

Điều 12. Đào tạo, bồi dưỡng người hoạt động không chuyên trách và người tham gia hoạt động ở bản, tổ dân phố

1. Người hoạt động không chuyên trách, người tham gia hoạt động ở bản, tổ dân phố được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cần thiết để thực hiện nhiệm vụ được giao, tập trung vào các nội dung: tuyên truyền, vận động Nhân dân; thực hiện dân chủ ở cơ sở; hòa giải ở cơ sở; tổ chức hoạt động cộng đồng; nắm bắt tình hình, xử lý tình huống phát sinh ở cơ sở; chuyển đổi số, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các kỹ năng phù hợp với yêu cầu của từng chức danh.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức bồi dưỡng người hoạt động không chuyên trách, người tham gia hoạt động ở bản, tổ dân phố theo thẩm quyền hoặc cử người tham gia đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch của cấp có thẩm quyền.

3. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng được bảo đảm trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm theo phân cấp ngân sách và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Chế độ đối với người được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng thực hiện theo quy định của pháp luật.

Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường

1. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan để tham mưu UBND tỉnh trong công tác theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra các địa phương thực hiện đúng quy định về quản lý, sử dụng người hoạt động không chuyên trách, người tham gia hoạt động ở bản, tổ dân phố.

b) Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê về người hoạt động không chuyên trách, người tham gia hoạt động ở bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

2. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu bố trí kinh phí thực hiện chế độ, chính sách, đào tạo, bồi dưỡng và các nhiệm vụ tổ chức thi hành Quy định này theo phân cấp ngân sách và khả năng cân đối ngân sách.

3. Các sở, ban, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và quy định của pháp luật có liên quan, chủ động hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực quản lý đối với người hoạt động không chuyên trách, người tham gia hoạt động ở bản, tổ dân phố; phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường trong tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và triển khai thực hiện Quy định này, bảo đảm thống nhất, đồng bộ và phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh.

4. Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức triển khai thực hiện Quy định này; rà soát, bố trí, quản lý, sử dụng người hoạt động không chuyên trách, người tham gia hoạt động ở bản, tổ dân phố theo thẩm quyền và phối hợp với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền đối với từng chức danh bảo đảm đúng tiêu chuẩn, đúng số lượng, đúng chức danh theo quy định và phù hợp với tình hình thực tế.

Xây dựng kế hoạch; quyết định hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền đề đào tạo, bồi dưỡng đối với người hoạt động không chuyên trách, người tham gia hoạt động ở bản, tổ dân phố.

Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê về người hoạt động không chuyên trách, người tham gia hoạt động ở bản, tổ dân phố trên địa bàn theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

Điều 14. Điều khoản thi hành

1. Trường hợp văn bản được sử dụng làm căn cứ ban hành Quyết định này bị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, tạm ngưng hiệu lực hoặc hết hiệu lực thì cơ quan có trách nhiệm tổ chức rà soát, kịp thời tham mưu xử lý Quyết định này theo quy định của pháp luật về rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, phường phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) để tổng hợp, xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Điều 15. Điều khoản chuyển tiếp

1. Trường bản, Tổ trưởng tổ dân phố đang đảm nhiệm chức danh tại thời điểm Quy định này có hiệu lực mà chưa đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ học vấn quy định tại điểm a khoản 2 Điều 4 Quy định này được tiếp tục thực hiện nhiệm vụ đến hết nhiệm kỳ đang đảm nhiệm. Trong thời gian đảm nhiệm chức danh, Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan, tổ chức có liên quan có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, tạo điều kiện để Trường bản, Tổ trưởng tổ dân phố tham gia học tập, đào tạo, bồi dưỡng, hoàn thiện tiêu chuẩn và nâng cao năng lực đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ.

2. Việc miễn nhiệm, cho thôi làm nhiệm vụ, thay thế hoặc giải quyết chế độ chính sách (nếu có) đối với từng chức danh được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của pháp luật, quy định của Đảng, Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và quy định của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền./.